TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** TỈNH NGHỆ AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2021/HS-ST
Ngày: 29/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Duy Phi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Tiến Hùng, Ông Hoàng Văn Hào.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bùi Nguyên Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Trung H; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1986, tại xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 7, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn P, sinh năm 1964, con bà Đào Thị S, sinh năm 1964; Vợ, con: Bùi Thị H, sinh năm 1985; Con: có 02 người con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2010; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Bản án số 12/2012/HSST ngày 29/3/2012 của TAND huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"; Bản án số 44/2013/HSST ngày 29/8/2013 của TAND huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xử phạt bị cáo 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt tại bản án số 12/2012/HSST buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 39 (ba mươi chín) tháng tù, bị cáo chấp hành xong; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2021 cho đến nay, hiện đang tam giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. - Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1964. Địa chỉ: Xóm 7, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 00 phút, ngày 15/6/2021 bị cáo Nguyễn Trung H mượn xe máy nhãn hiệu Suzuki mang biển kiểm soát 37Z1-3183 của cha đẻ là ông Nguyễn Văn P để đi ăn sáng và được ông P đồng ý. Sau đó bị cáo H điều khiển xe máy đến nhà ông K tại khối 6, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An để mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi bị cáo gặp ông K tại cửa nhà bếp và nói với ông K "Bố để cho con một trăm" - ý của bị cáo H hỏi mua 100.000 đồng ma túy và được ông K đồng ý. Bị cáo H lấy 100.000 đồng đưa cho ông K, ông K nhận tiền và đưa cho bị cáo H 01 gói giấy bên trong có chứa ma túy, bị cáo nhận gói ma túy và cầm trên tay điều khiển xe đi xuống khu vực xóm 01, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tìm địa điểm để sử dụng ma túy. Khoảng 6 giờ 30 phút, bị cáo đi đến xóm 01, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thì bị lực lượng Công an huyện Đô Lương kiểm tra phát hiện và bắt giữ quá tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng (Nghi là ma túy); 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki mang biển kiểm soát 37Z1-3183.

Ngày 15/6/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương thành lập Hội đồng mở niêm phong cân xác định số chất bột màu trắng thu của bị cáo H có khối lượng là 0,240 gam và thống nhất sử dụng tất cả số chất bột màu trắng này gửi đi giám định.

Tại Kết luận giám định số 994/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 18/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo Nguyễn Trung H gửi đến giám định là ma tuy Heroine có khối lượng 0,240 gam.

Cáo trạng số 89/CT-VKS-ĐL ngày 17/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Trung H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo H từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư của Công an huyện Đô Lương được niêm phong dán kín, kích thước 17cmx23cm, bên trong có chứa phong bì niêm phong ban đầu và vỏ giấy màu trắng thu giữ của bị cáo Nguyễn Trung H; Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trung H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn P vắng mặt nhưng quá trình điều tra có khai: Sáng ngày 15/6/2021, ông P cho bị cáo

Nguyễn Trung H mượn chiếc xe máy nhãn hiệu Suzuki biển kiểm soát 37Z1-3183 để đi ăn sáng. Tuy nhiên, ông P không biết bị cáo H dùng xe đi mua ma túy. Quá trình điều Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tiến hành thu giữ chiếc xe máy của mà bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tôi nhưng ông P đã được nhận lại nên không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trang truy tố là đúng nên không tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về Hành vi, quyết định tố tụng.

Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Về việc xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng.

Tại phiên tòa người liên quan ông Nguyễn Văn P vắng mặt. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án đã có lời khai đầy đủ và không có yêu cầu gì thêm nên sự vắng mặt của ông P không anh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì vậy, HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là đúng quy định tại Điều 292, 299 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố là đúng. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên toà có cơ sở để kết luận: Vào khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 15/6/2021, tại Xóm 01, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An bị cáo Nguyễn Trung H đã có hành vi Tàng trữ trái phép 0,240gam ma túy Heroine. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo có đủ có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Trung H đã phạm vào tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c

khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất hành vi và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc loại nghiêm trọng là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương, xâm phạm đến quyền chính sách độc quyền về quản lý ma túy của nhà nước và là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý; động cơ mục đích phạm tội là tàng trữ để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu bản thân. Bị cáo đã 02 lần bị Tòa án xét xử về tội "tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", tội "Trộm cắp tài sản" mặc dù bị cáo đã chấp hành xong nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục dẫn thân vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng năng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Ông nội của bị cáo là được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[2.4] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính còn có hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có công việc ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[2.5]. Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Điều tra Công an huyện Đô Lương đã thu giữ khối lương ma túy của bị cáo Nguyễn Trung H 0,240 gam và đã sử dụng hết trong quá trình giám định; nay còn lại 01 phong bì thư của Công an huyện Đô Lương được niêm phong dán kín, kích thước 17cmx23cm, bên trong có chứa phong bì niêm phong ban đầu và vỏ giấy màu trắng thu giữ của bị cáo Nguyễn Trung H nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Suzuki mang biển kiểm soát 37Z1-3183 thu của bị cáo H nhưng quá trình điều tra xác định được chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn P nên cơ quan điều tra đã trả lại cho ông P là đúng quy định của pháp luật.

[3] Đối với ông Nguyễn Văn P là người cho bị cáo Nguyễn Trung H mượn chiếc xe máy để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra xác định được khi cho bị cáo Nguyễn Trung H mượn xe ông P không biết bị cáo dùng xe máy để thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xử lý trách nhiệm của ông P là đúng quy định của pháp luật.

[4] Đối với người đàn ông tên K theo bị cáo Nguyễn Trung H khai là người bán ma túy cho bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương đã điều tra, xác minh nhưng hiện nay ông K không có mặt tại địa phương và không biết ông K đang ở đâu. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý, khi nào điều tra, xác minh được sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[5]. Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An về việc giải quyết toàn diện vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trung H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 BLHS; Điều 106; Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trung H 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam (ngày 15/6/2021).

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Trung H.

- Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư của Công an huyện Đô Lương được niêm phong dán kín, kích thước 17cmx23cm, bên trong có chứa phong bì niêm phong ban đầu và vỏ giấy màu trắng thu giữ của bị cáo Nguyễn Trung H.*(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 17/8/2021, giữa Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An).*

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trung H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKS,THADS huyện Đô Lương;
- Công an huyện Đô Lương;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND nơi bị cáo cư trú (để biết);
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Duy Phi

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà**

Đặng Duy Phi